



I - ĐẶC ĐIỂM CHỮ NÉT ĐỀU

- Chữ in hoa nét đều có các nét đều bằng nhau.
- Chiều ngang, chiều cao của chữ có thể thay đổi theo mục đích trình bày của người kẻ chữ.



Hình 1. Bảng mẫu chữ và số nét đều

- Trong bảng chữ cái (H.1) có thể phân ra từng loại như sau :
 - + Chữ chỉ có nét thẳng : A, E, H, I, K, L, M, N, T, V, X, Y.
 - + Chữ có nét thẳng và nét cong : B, D, Đ, G, P, R, U.
 - + Chữ chỉ có nét cong : C, O, Q, S.

II - CÁCH SẮP XẾP DÒNG CHỮ

1. Sắp xếp dòng chữ cân đối

Ví dụ : Khi trình bày khẩu hiệu THI ĐUA HỌC TẬP TỐT, LAO ĐỘNG TỐT ta có thể sắp xếp thành một hay hai dòng nhưng phải ngắt dòng cho rõ ý và trình bày sao cho cân đối, thuận mắt (H.2).

THI ĐUA HỌC TẬP TỐT, LAO ĐỘNG TỐT

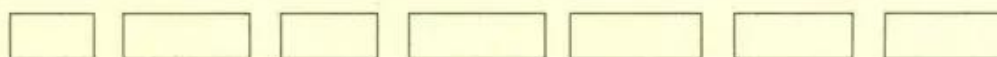
**THI ĐUA HỌC TẬP TỐT
LAO ĐỘNG TỐT**

Hình 2. Sắp xếp dòng chữ

2. Chia khoảng cách giữa các con chữ, các chữ trong dòng chữ

- Phân khoảng cách giữa các chữ cho đúng, hợp lí, dễ đọc.

Chú ý : Chiều ngang, chiều cao của chữ phụ thuộc vào diện tích trình bày (H.3).



RA SỨC THI ĐUA HỌC TẬP TỐT

Hình 3. Phân chia khoảng cách giữa các chữ

- Khoảng cách giữa các con chữ không bằng nhau, tùy thuộc vào hình dáng của chúng khi đứng cạnh nhau ; có chỗ hẹp, chỗ rộng ; không nên đều nhau (H.4).

HÌNH HỌC

Hình 4. Khoảng cách giữa các con chữ

(khoảng cách giữa 4 con chữ H, I, N, H rộng hơn khoảng cách giữa 3 con chữ H, O, C)

- Không nên để khoảng cách giữa các con chữ quá rộng hoặc quá hẹp (H.5).



a) Khoảng cách quá rộng



b) Khoảng cách quá hẹp



c) Khoảng cách hợp lí

Hình 5. Khoảng cách giữa các con chữ trong một chữ

3. Kẻ chữ và tô màu

Chú ý : Trước khi kẻ chữ, cần thiết phải phác kĩ bằng chì hình dáng, nét của từng chữ.

CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

Kẻ dòng chữ nét đều : ĐOÀN KẾT TỐT, HỌC TẬP TỐT (khuôn khổ tự chọn).